

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
Hạnh phúc
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -**

Bản án số: 72/2023/HS-ST
Ngày: 29-12- 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiến

Ông Nguyễn Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Tòa án TP Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Đoàn Lê Mỹ - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Phó Đức H- sinh năm 1991 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: số nhà C Đ, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phó Đức Q và bà: Ngô Thị T; vợ: Lê Thị T1 (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án: năm 2022 bị TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: không; nhân thân: năm 2009 bị TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 40 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, năm 2016 bị TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; tạm giữ: ngày 11/9/2023; tạm giam: ngày 17/9/2023 tại nhà tạm giữ Công an thành phố T, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15h30 ngày 11/9/2023, tại trước số nhà C Đoàn T, phường T, thành phố T. Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố T phát hiện bắt quả tang Phó Đức H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, thu giữ của H 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. H khai đó là ma túy, mua về để sử dụng.

Tại cơ quan điều tra H khai nhận: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 15h00 ngày 11/9/2023, T2 một mình đi xe ôm đến khu vực cánh đồng ven đường Đại lộ N sông M, phường Đ, thành phố T tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H gặp và mua được của một nam thanh niên tên M (khoảng 30 tuổi, không biết địa chỉ) 02 gói ma túy loại Hêrôin với số tiền 1.400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đi xe ôm về nhà cất giấu ma túy vào ngăn kéo bàn trang điểm trong phòng ngủ tầng 2 để khi nào có nhu cầu lấy sử dụng. Đến khoảng 15h30 ngày 11/9/2023, H lấy 01 gói ma túy giấu vào túi quần đi ra trước nhà để tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T khám xét khẩn cấp chỗ ở của H thu giữ được 01 gói ma túy còn lại tại ngăn kéo bàn trang điểm trong phòng ngủ tầng 2.

Tại bản kết luận giám định số 3258/KL-KTHS ngày 14/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Chất bột màu trắng trong gói giấy trắng có dòng kẻ kích thước khoảng (0,5 x 1,5) cm khi bắt quả tang là ma túy có tổng khối lượng 0,148 gam loại Hêrôin
- Chất bột màu trắng trong gói giấy trắng có dòng kẻ kích thước khoảng (1,5 x 1,5) cm khi khám xét là ma túy có tổng khối lượng 1,345 gam loại Hêrôin.

Đối với người đàn ông tên M bán ma túy cho H, H khai không biết địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Phó Đức Huy về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 24 đến 30 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án thấy đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng 15h30 ngày 11/9/2023, tại trước số nhà C Đoàn T, phường T, thành phố T. Phó Đức H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 1,493gam loại Hêrôin để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Phó Đức H có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị các cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng vẫn tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật. Với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy, mức độ và hành vi phạm tội thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Do bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên khi áp dụng hình phạt cần căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: do bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, không có tính chất vụ lợi và bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy thu của bị cáo được niêm phong bằng phong bì thư là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Căn cứ vào khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phó Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Phó Đức Huy 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 11/9/2023.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì thư của Phòng K Công an tỉnh T. Số ma túy trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 43/2023/THA ngày 01/12/2023.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị T3

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Tiến Nguyễn Hồng V

Trần Thị T3

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị T3

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Quý Nguyễn Thị L

Trần Thị T3

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị T3

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Khắc Kiếm Mai Thị Tiếp

Trần Thị Thủy

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị T3

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Việt Cường Lê Văn Luận

Trần Thị Thủy

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị T3

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Việt Cường Nguyễn Thị H1

Trần Thị T3

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị T3

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Khắc Kiêm Nguyễn Thị Minh T4

Trần Thị T3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị T3

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Luận Nguyễn Đình V1

Trần Thị T3

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị T3

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Loan Phạm Văn T5

Trần Thị T3

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thủy

